

Số: 5586 /BGTVT-VT

Hà Nội, ngày 15 tháng 9 năm 2006

V/v: thực hiện Nghị định số  
49/2006/NĐ-CP về đăng ký và  
mua, bán tàu biển

Kính gửi:

- Các Bộ, UBND tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương;
- Tổng công ty Hàng hải Việt Nam.

Thực hiện ý kiến chỉ đạo của Thủ tướng Chính phủ tại văn bản số 4655/VPCP-CN ngày 24 tháng 8 năm 2006 về việc thực hiện Nghị định số 49/2006/NĐ-CP ngày 18 tháng 5 năm 2006 của Chính phủ về đăng ký và mua bán tàu biển; trong khi chưa có Nghị định bổ sung, sửa đổi Nghị định số 49/2006/NĐ-CP ngày 18 tháng 5 năm 2006 của Chính phủ về đăng ký và mua bán tàu biển thì việc mua, bán tàu biển được thực hiện theo điểm 3 của văn bản nêu trên, cụ thể như sau:

1. Dự án đầu tư mua, bán tàu biển là hoạt động đầu tư đặc thù nên không phải thực hiện đăng ký đầu tư.

2. Hoạt động mua tàu biển từ nước ngoài được thực hiện hình thức chào hàng cạnh tranh theo thông lệ quốc tế. Hình thức chào hàng cạnh tranh theo thông lệ quốc tế được hiểu là chủ đầu tư phải thông qua ít nhất ba công ty môi giới có uy tín trên thế giới hoặc nhà máy đóng tàu, chủ tàu, người bán tàu lựa chọn tàu biển có đặc tính kỹ thuật và khai thác phù hợp với điều kiện kinh doanh và khả năng tài chính của doanh nghiệp để lựa chọn tàu và đàm phán ký kết hợp đồng mua tàu biển.

3. Trình tự thủ tục và thẩm quyền quyết định đầu tư dự án mua, bán tàu biển được thực hiện như sau:

- Chào hàng cạnh tranh theo thông lệ quốc tế, lập hồ sơ dự án mua, bán tàu biển (bao gồm hợp đồng mua, bán tàu biển) trình cấp có thẩm quyền phê duyệt quyết định đầu tư theo quy định về đầu tư, mua sắm máy móc phương tiện.

- Ký kết hợp đồng và thực hiện hợp đồng mua, bán tàu biển.

*Về thẩm quyền quyết định đầu tư dự án mua, bán tàu biển:*

Trong khi chưa có Nghị định hướng dẫn thi hành Luật đầu tư, thẩm quyền quyết định về mua, bán tàu biển thực hiện theo quy định tại khoản 4, khoản 5 và khoản 6 Điều 1 Nghị định số 07/2003/NĐ-CP ngày 30 tháng 01 năm 2003 về sửa đổi, bổ sung

một số điều của Quy chế quản lý đầu tư và xây dựng ban hành kèm theo Nghị định số 52/1999/NĐ-CP ngày 8 tháng 7 năm 1999 và Nghị định số 12/2000/NĐ-CP ngày 5 tháng 5 năm 2000 của Chính phủ.

**Nơi nhận:**

- Như trên;
- Bộ trưởng (để b/c);
- Các Bộ KH & DT, Tài chính;
- VPCP: - Vụ Công nghiệp;  
- Ban XD pháp luật;
- Cục Hàng hải Việt Nam;
- Các Tập đoàn KT, TCT 91;
- Lưu VT, VI(ít2)



KT. BỘ TRƯỞNG  
THỦ TRƯỞNG

Trần Đoàn Thọ